



## KHUNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ COSO TRONG BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG: THÁCH THỨC VÀ TRIỂN VỌNG ÁP DỤNG TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VIỆT NAM

• TS. NGUYỄN HỒNG YẾN\*

**B**ài báo phân tích vai trò của Khung Kiểm soát nội bộ COSO và Hướng dẫn kiểm soát nội bộ đối với báo cáo phát triển bền vững nhằm nâng cao độ tin cậy và tính minh bạch của báo cáo phát triển bền vững (ESG) trong lĩnh vực ngân hàng. Từ cơ sở lý luận quốc tế và thực tiễn áp dụng tại một số ngân hàng thương mại Việt Nam, bài viết chỉ ra những thách thức về pháp lý, nhân lực, công nghệ, đồng thời nhấn mạnh cơ hội gia tăng uy tín, thu hút đầu tư xanh và thích ứng các chuẩn mực toàn cầu. Trên cơ sở đó, bài báo đưa ra các đề xuất khuyến nghị chính sách nhằm thúc đẩy áp dụng rộng rãi và hiệu quả Khung COSO trong báo cáo phát triển bền vững của hệ thống ngân hàng Việt Nam.

**Từ khóa:** Kiểm soát nội bộ, Khung COSO, báo cáo phát triển bền vững, môi trường xã hội và quản trị.

\*Khoa Ngân hàng, Học Viện Ngân hàng

## COSO Internal Control Framework in Sustainability Reporting: Challenges and Prospects for Application in Vietnamese Commercial Banks

This article analyzes the role of the COSO Internal Control Framework and internal control guidelines for sustainability reporting, aiming to enhance the reliability and transparency of Environmental, Social, and Governance (ESG) reports within the banking sector. Drawing on international theoretical foundations and practical application at several Vietnamese commercial banks, the paper identifies challenges related to legal frameworks, human resources, and technology. Simultaneously, it highlights the opportunities to boost reputation, attract green investment, and adapt to global standards. Based on this, the article proposes key policy recommendations to promote the widespread and effective adoption of the COSO Framework in sustainability reporting within Vietnam's banking system.

**Keywords: Internal Control, COSO Framework, Sustainability Reporting, Environmental, Social and Governance.**

### 1. Giới thiệu

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và các thách thức về môi trường, xã hội và quản trị (ESG) ngày càng trở nên cấp bách, yêu cầu về minh bạch hóa và độ tin cậy của thông tin phi tài chính ngày càng gia tăng [6;9]. Các bên liên quan như nhà đầu tư, khách hàng và cơ quan quản lý đều đòi hỏi doanh nghiệp, đặc biệt là các tổ chức tài chính, phải cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác về các cam kết và kết quả phát triển bền vững [14]. Báo cáo ESG đang chuyển từ tự nguyện sang bắt buộc. Nghĩa là, ngày càng có nhiều quy định và tiêu chuẩn báo cáo được đề xuất bởi các cơ quan quản lý chứng khoán, Chính phủ và các cơ quan thiết lập tiêu chuẩn [3].

Những phát hiện trong Báo cáo hành động phát triển bền vững tháng 12 năm 2022 của Deloitte [4] nêu bật rằng trong khi hầu hết các công ty (99%) đang cân nhắc đầu tư vào các công nghệ mới và phần lớn (81%) các giám đốc điều hành tiếp tục tạo ra các vai trò và trách nhiệm mới để đáp ứng các yêu cầu công bố thông tin bổ sung, thì điều tối quan trọng là các tổ chức phải thực hiện đúng các bước để lên báo cáo. Các công ty đã phát triển không chỉ các cấu trúc quản trị và trách nhiệm liên quan đến thông tin kinh doanh bền vững của tổ chức, mà còn cải tiến các chính sách và kiểm soát quy trình kinh doanh và công nghệ thông tin một cách mạnh mẽ. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy báo cáo ESG hiện nay vẫn tồn tại nhiều hạn chế về tính nhất quán, khả năng kiểm chứng và tính so sánh [3].

Để khắc phục những hạn chế này, Khung kiểm soát nội bộ tích hợp (ICIF) của Ủy ban các tổ chức bảo trợ (COSO) vốn nổi tiếng trong kiểm soát báo cáo tài chính, đã được mở rộng để áp dụng cho báo cáo phát triển bền vững thông qua Hướng dẫn kiểm soát nội bộ đối với báo cáo phát triển bền vững (Internal Control over Sustainability Reporting - ICSR) công bố năm 2023 [3]. Việc áp dụng ICIF vào báo cáo ESG nhằm đảm bảo thông tin bền vững có độ tin cậy tương đương với báo cáo tài chính, đồng thời tăng cường niềm tin của nhà đầu tư và các bên liên quan [12].

Trong bối cảnh Việt Nam cam kết mạnh mẽ tại COP26 và xu thế tài chính xanh đang gia tăng, việc các tổ chức tín dụng triển khai kiểm soát nội bộ cho báo cáo ESG theo chuẩn quốc tế như COSO ICSR là yêu cầu cấp thiết. Bài báo này nhằm phân tích cơ sở lý luận về ICIF và ICSR, đánh giá thực tiễn áp dụng tại một số ngân hàng Việt Nam, xác định thách thức và cơ hội, từ đó đề xuất các khuyến nghị chính sách nhằm thúc đẩy việc áp dụng hiệu quả khung COSO trong hệ thống ngân hàng Việt Nam.

### 2. Tổng quan về Khung COSO và Hướng dẫn ICSR

Khung kiểm soát nội bộ tích hợp của COSO ra đời năm 1992 và được cập nhật năm 2013, nhằm hỗ trợ các tổ chức xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả, phục vụ các mục tiêu vận hành, báo cáo và tuân thủ [2]. Khung kiểm soát nội bộ

của COSO gồm năm thành phần chính: Môi trường kiểm soát, Đánh giá rủi ro, Hoạt động kiểm soát, Thông tin và truyền thông và Hoạt động giám sát, cùng với 17 nguyên tắc chi tiết hóa các thành phần này. Khung kiểm soát nội bộ theo COSO đã được thừa nhận rộng rãi trong việc thiết lập kiểm soát nội bộ trong toàn tổ chức nhằm đảm bảo các mục tiêu hoạt động, báo cáo, tuân thủ đã đặt ra [10].

Trước yêu cầu ngày càng cao về minh bạch hóa báo cáo phát triển bền vững, năm 2023, COSO

hợp tác với Hội đồng Doanh nghiệp thế giới vì phát triển bền vững (World Business Council for Sustainable Development - WBCSD) phát hành bộ công cụ Hướng dẫn kiểm soát nội bộ đối với báo cáo phát triển bền vững (ICSR) nhằm áp dụng kiểm soát nội bộ cho lĩnh vực báo cáo ESG. ICSR đề xuất cách thức tích hợp kiểm soát nội bộ vào toàn bộ quy trình thu thập, tổng hợp và báo cáo dữ liệu ESG, với mục tiêu nâng cao độ tin cậy, tính nhất quán và khả năng kiểm chứng của thông tin phi tài chính.

**Bảng 1. Khung COSO đối với báo cáo phát triển bền vững**

<b>Cấu phần Môi trường kiểm soát</b>		
<b>Nguyên tắc</b>	<b>Mô tả ICIF-2013</b>	<b>Ứng dụng phát triển bền vững của COSO</b>
1. Thể hiện cam kết về tính chính trực và các giá trị đạo đức	Tổ chức thể hiện cam kết về tính chính trực và các giá trị đạo đức.	Tổ chức thúc đẩy mục tiêu của mình bằng cách chứng minh với các bên liên quan rằng tổ chức đó đáng tin cậy và hành động vì lợi ích công cộng. Tổ chức cần chứng minh cam kết hành động bền vững của mình.
2. Thực hiện trách nhiệm giám sát của hội đồng quản trị	Hội đồng quản trị thể hiện sự độc lập với ban quản lý và thực hiện giám sát việc phát triển và thực hiện kiểm soát nội bộ.	Sự giám sát của Hội đồng quản trị độc lập đóng vai trò giám sát xem Ban quản lý có hành động theo đúng các mục tiêu kinh doanh bền vững của tổ chức hay không.
3. Thiết lập cơ cấu, thẩm quyền và trách nhiệm	Ban quản lý thiết lập, với sự giám sát của Hội đồng quản trị, các cơ cấu, kênh báo cáo và các quyền hạn và trách nhiệm thích hợp trong việc theo đuổi các mục tiêu.	Khi nỗ lực đạt được các mục tiêu kinh doanh bền vững, ban quản lý của tổ chức, dưới sự giám sát của Hội đồng quản trị, sẽ thiết lập các cấu trúc nội bộ nêu rõ thẩm quyền và trách nhiệm.
4. Thể hiện cam kết về nguồn nhân lực chất lượng cao	Tổ chức thể hiện cam kết thu hút, phát triển và giữ chân những cá nhân có năng lực phù hợp với các mục tiêu.	Để đạt được các mục tiêu kinh doanh bền vững, tổ chức cần phải có nguồn nhân lực có chuyên môn về phát triển bền vững.
5. Thực thi trách nhiệm giải trình	Tổ chức yêu cầu các cá nhân chịu trách nhiệm của mình về kiểm soát nội bộ trong quá trình theo đuổi các mục tiêu.	Để đạt được các mục tiêu kinh doanh bền vững, tổ chức cần thiết lập và triển khai những cách thức có ý nghĩa để hỗ trợ nguồn nhân lực của mình và đồng thời theo dõi hiệu suất.
<b>Cấu phần Đánh giá rủi ro</b>		
<b>Nguyên tắc</b>	<b>Mô tả ICIF-2013</b>	<b>Ứng dụng phát triển bền vững của COSO</b>

<p>6. Xác định mục tiêu phù hợp</p>	<p>Tổ chức xác định các mục tiêu một cách rõ ràng để có thể xác định và đánh giá các rủi ro liên quan đến mục tiêu.</p>	<p>Tổ chức thể hiện rõ ràng các mục tiêu kinh doanh bền vững của mình. Các mục tiêu này là phương tiện để gắn kết mục đích hoặc sứ mệnh, giá trị và mục tiêu phát triển bền vững của tổ chức với chiến lược. Các mục tiêu kinh doanh bền vững của tổ chức xuất phát từ cam kết về tính toàn vẹn và các giá trị đạo đức của tổ chức và được liên kết chặt chẽ với các mục tiêu hoạt động, mục tiêu báo cáo tài chính và phi tài chính với bên ngoài, mục tiêu báo cáo nội bộ và mục tiêu tuân thủ. Việc thể hiện rõ ràng các mục tiêu này là một điều kiện tiên quyết để xem xét rủi ro.</p>
<p>7. Xác định và phân tích rủi ro để đạt được mục tiêu kinh doanh bền vững</p>	<p>Tổ chức xác định những rủi ro ảnh hưởng đến việc đạt được mục tiêu trên toàn bộ tổ chức và phân tích rủi ro làm cơ sở để xác định cách thức quản lý rủi ro.</p>	<p>Để đạt được các mục tiêu kinh doanh bền vững, tổ chức cần thiết lập và triển khai những cách thức có ý nghĩa để hỗ trợ nguồn nhân lực và đồng thời theo dõi hiệu suất của việc thực hiện.</p>
<p>8. Đánh giá rủi ro gian lận</p>	<p>Tổ chức xem xét khả năng gian lận khi đánh giá rủi ro đối với việc đạt được mục tiêu.</p>	<p>Trong việc xác định và đánh giá rủi ro để đạt được các mục tiêu kinh doanh bền vững và phát triển một cơ chế ứng phó có hiệu quả, tổ chức xem xét rủi ro rằng các tác nhân sẽ tạo ra các hoạt động gian lận như cố ý khai báo sai sự thật hoặc biến thủ các nguồn lực có giá trị.</p>
<p>9. Xác định và phân tích những thay đổi quan trọng và xu hướng mới nổi</p>	<p>Tổ chức xác định và đánh giá những thay đổi có thể ảnh hưởng đáng kể đến hệ thống kiểm soát nội bộ.</p>	<p>Là một phần của việc xác định và đánh giá rủi ro đối với việc đạt được các mục tiêu kinh doanh bền vững, tổ chức cần xem xét các xu hướng mới nổi. Các rủi ro liên quan đến tính bền vững được đánh giá theo cách liên tục hoặc định kỳ để ứng phó với các xu hướng pháp lý và động lực kinh tế.</p>

**Cấu phần các hoạt động kiểm soát**

Nguyên tắc	Mô tả ICIF-2013	Ứng dụng phát triển bền vững của COSO
<p>10. Lựa chọn và phát triển các hoạt động kiểm soát</p>	<p>Tổ chức lựa chọn và phát triển các hoạt động kiểm soát góp phần giảm thiểu rủi ro để đạt được mục tiêu ở mức có thể chấp nhận được.</p>	<p>Khi một tổ chức đã xác định và đánh giá rủi ro để đạt được các mục tiêu kinh doanh bền vững của mình, tổ chức đó sẽ thiết kế, phát triển và triển khai các biện pháp để chống lại một phần hoặc toàn bộ những rủi ro này. Điều này giúp đảm bảo rằng các hoạt động kiểm soát đáp ứng được các mục tiêu kinh doanh bền vững, bao gồm báo cáo và các rủi ro liên quan.</p>

<p>11. Lựa chọn và phát triển các biện pháp kiểm soát chung đối với công nghệ</p>	<p>Tổ chức lựa chọn và phát triển các hoạt động kiểm soát chung liên quan đến công nghệ để hỗ trợ việc đạt được các mục tiêu.</p>	<p>Một tổ chức thiết kế các hoạt động kiểm soát của mình để ứng phó với các rủi ro nhằm đạt được các mục tiêu kinh doanh bền vững. Khi làm như vậy, tổ chức sẽ cân nhắc mức độ mà tổ chức sẽ dựa vào công nghệ. Điều này bao gồm việc tận dụng các hệ thống công nghệ thông tin hiện có để thu thập, xử lý, báo cáo và bảo mật thông tin kinh doanh bền vững, chẳng hạn như khí thải nhà kính, sử dụng năng lượng, sử dụng nước, quản lý chất thải, quản lý chuỗi cung ứng và đa dạng hóa.</p>
<p>12. Triển khai các hoạt động kiểm soát thông qua các chính sách và thủ tục</p>	<p>Tổ chức triển khai các hoạt động kiểm soát thông qua các chính sách thiết lập những điều mong đợi và các thủ tục đưa chính sách vào thực hiện.</p>	<p>Tổ chức sử dụng nhiều phương thức kiểm soát khác nhau để điều tiết, thực hiện các mục tiêu kinh doanh bền vững của mình. Phương thức chính trong số các phương thức này là các chính sách và thủ tục đã được thiết lập. Các chính sách và thủ tục này thúc đẩy sự rõ ràng về cách thức tổ chức sẽ đạt được các mục tiêu kinh doanh bền vững của mình.</p>

### Cấu phần Thông tin và truyền thông

Nguyên tắc	Mô tả ICIF-2013	Ứng dụng phát triển bền vững của COSO
<p>13. Sử dụng thông tin có liên quan</p>	<p>Tổ chức thu thập hoặc tạo ra và sử dụng thông tin có liên quan, chất lượng cao để hỗ trợ hoạt động kiểm soát nội bộ.</p>	<p>Tổ chức cần dữ liệu chất lượng cao cho biết liệu các quy trình của tổ chức có tạo điều kiện thuận lợi cho khả năng đạt được các mục tiêu kinh doanh bền vững hay không.</p>
<p>14. Truyền thông nội bộ</p>	<p>Tổ chức truyền đạt thông tin nội bộ, bao gồm các mục tiêu và trách nhiệm của kiểm soát nội bộ, cần thiết để hỗ trợ hoạt động của kiểm soát nội bộ.</p>	<p>Khi một tổ chức thiết lập các cấu trúc giám sát và thể hiện các chính sách và thủ tục, tổ chức đó sẽ truyền đạt các cấu trúc và chính sách này trong toàn bộ tổ chức. Việc truyền đạt này tạo điều kiện cho tất cả các bên liên quan hiểu được trách nhiệm của họ trong việc đáp ứng các mục tiêu kinh doanh bền vững của tổ chức.</p>
<p>15. Truyền thông bên ngoài</p>	<p>Tổ chức truyền thông với các bên liên quan bên ngoài tổ chức về những vấn đề ảnh hưởng đến kiểm soát nội bộ.</p>	<p>Khi tổ chức thiết lập các cấu trúc kiểm soát và thể hiện qua các chính sách và quy trình, tổ chức đó cần truyền đạt các cấu trúc và quy trình này cho các bên liên quan bên ngoài, chẳng hạn như các nhà đầu tư nợ và các bên liên quan khác, những bên liên quan đó sẽ dựa vào các quy trình này để cung cấp thông tin kinh doanh bền vững đáng tin cậy.</p>

Cấu phần Hoạt động giám sát

Nguyên tắc	Mô tả ICIF-2013	Ứng dụng phát triển bền vững của COSO
16. Đánh giá liên tục và/hoặc riêng biệt	Tổ chức lựa chọn, phát triển và thực hiện các hoạt động đánh giá liên tục và/hoặc riêng biệt để xác định xem các thành phần kiểm soát nội bộ có hiện diện và hoạt động hay không.	Sau khi triển khai các hoạt động kiểm soát, tổ chức sẽ xem xét lại các cấu trúc và quy trình kiểm soát của mình để đảm bảo rằng chúng có hiệu quả trong việc tạo điều kiện cho khả năng đáp ứng các mục tiêu kinh doanh bền vững của mình. Các đánh giá lại này có thể được lên lịch và liên tục hoặc có thể được thực hiện khi có nhu cầu cụ thể phát sinh.
17. Đánh giá và truyền thông những thiếu sót	Tổ chức đánh giá và truyền thông kịp thời những thiếu sót trong kiểm soát nội bộ cho các bên có trách nhiệm thực hiện hành động khắc phục, bao gồm ban quản lý cấp cao và Hội đồng quản trị, khi cần thiết.	Khi tổ chức đánh giá lại các cấu trúc, chính sách và quy trình liên quan đến hoạt động kinh doanh bền vững, tổ chức sẽ truyền đạt những phát hiện của mình để các bên liên quan có thể điều chỉnh hoạt động của mình phù hợp hơn với các mục tiêu kinh doanh bền vững của tổ chức.

Nguồn: COSO, 2023

Theo Deloitte (2023) và EY (2023), việc áp dụng COSO ICSR giúp tổ chức quản trị tốt hơn các rủi ro ESG, đảm bảo thông tin được lập trình hệ thống ngay từ nguồn, hạn chế sai sót và tăng tính chịu trách nhiệm. Persefoni (2023) cũng nhấn mạnh rằng việc áp dụng ICSR góp phần tăng cường lòng tin từ nhà đầu tư, các đối tác và cơ quan quản lý đối với báo cáo bền vững.

Đặc biệt, ICSR không chỉ tập trung vào kiểm soát kỹ thuật, mà còn nhấn mạnh vai trò của văn hóa đạo đức, cam kết từ Ban lãnh đạo và tích hợp mục tiêu phát triển bền vững vào chiến lược tổng thể của tổ chức. Điều này cho thấy kiểm soát nội bộ trong báo cáo ESG không đơn thuần là yêu cầu kỹ thuật, mà còn là một phần cốt lõi của quản trị doanh nghiệp hiện đại.

**3. Thực trạng áp dụng kiểm soát nội bộ đối với báo cáo phát triển bền vững của các ngân hàng thương mại Việt Nam**

Trong những năm gần đây, các ngân hàng thương mại lớn tại Việt Nam đã bắt đầu chú trọng hơn đến việc áp dụng nguyên tắc kiểm soát nội bộ

trong công tác lập báo cáo phát triển bền vững. Điển hình, Vietcombank trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2023 đã công bố việc xây dựng hệ thống kiểm soát thông tin ESG nội bộ dựa theo các yêu cầu quản lý rủi ro môi trường và xã hội, đồng thời tích hợp đánh giá ESG vào quy trình phê duyệt tín dụng [17]. Tương tự, BIDV đã thiết lập Bộ Quy tắc Quản trị rủi ro ESG, yêu cầu các đơn vị kinh doanh phải thực hiện rà soát yếu tố môi trường và xã hội trong các khoản cấp tín dụng lớn, và ban hành quy trình kiểm soát nội bộ đối với báo cáo các chỉ số bền vững [1]. BIDV cũng thực hiện đào tạo định kỳ về ESG cho cán bộ nhằm nâng cao nhận thức và tuân thủ các nguyên tắc kiểm soát nội bộ. Techcombank đã chủ động áp dụng các công cụ quản trị dữ liệu ESG, xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo thông tin báo cáo ESG tuân thủ chuẩn mực quốc tế. Ngân hàng này triển khai hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu ESG giúp tự động hóa quá trình thu thập, kiểm tra và tổng hợp dữ liệu [15]. Ngoài ra, một số ngân hàng như MBBank, ACB cũng đang thí điểm áp dụng các mô hình kiểm soát nội bộ ESG theo hướng dẫn

quốc tế, trong đó các quy trình đánh giá rủi ro môi trường - xã hội được lồng ghép vào quy trình tín dụng nội bộ và hệ thống giám sát thường xuyên được cập nhật để kịp thời phát hiện các sai lệch.

Tuy vậy, thực tế cũng cho thấy phần lớn các ngân hàng mới chỉ dừng ở mức độ tự nguyện áp dụng, thiếu sự đồng bộ giữa các bộ phận, và hệ thống kiểm soát chưa thực sự đầy đủ để đảm bảo tính chính xác, nhất quán của toàn bộ dữ liệu ESG công bố. Sở dĩ điều này vẫn xảy ra là vì hiện nay, Việt Nam chưa có một quy định pháp lý bắt buộc cụ thể yêu cầu các ngân hàng thương mại phải công bố báo cáo phát triển bền vững (SR) có kiểm soát nội bộ riêng biệt. Mặc dù, Thông tư 155/2015/TT-BTC và Thông tư 96/2020/TT-BTC đã khuyến khích doanh nghiệp niêm yết công bố thông tin phi tài chính, nhưng không có hướng dẫn cụ thể về hệ thống kiểm soát nội bộ áp dụng cho báo cáo phát triển bền vững. Về phía quy định pháp lý riêng cho các ngân hàng thương mại thì mặc dù Thông tư 13/2018/TT-NHNN đã quy định khá rõ ràng về hệ thống kiểm soát nội bộ đối với các ngân hàng thương mại Việt Nam, tuy nhiên văn bản này chỉ tập trung vào các nội dung kiểm soát liên quan đến hoạt động tài chính - tín dụng - tuân thủ, mà không có điều khoản nào đề cập đến việc kiểm soát đối với thông tin phi tài chính, đặc biệt là báo cáo phát triển bền vững (SR) hay các chỉ số ESG (môi trường, xã hội, quản trị) như phát thải, tín dụng xanh, quản trị đạo đức, trách nhiệm xã hội... Điều này tạo ra khoảng trống trong pháp lý, khiến các ngân hàng có thể công bố thông tin phát triển bền vững mà không chịu ràng buộc về quy trình kiểm soát nội bộ hoặc kiểm chứng dữ liệu. Chính vì chưa có khung khổ pháp lý mang tính chất bắt buộc nên nhiều ngân hàng công bố báo cáo phát triển bền vững dưới dạng phần mở rộng của báo cáo thường niên, không có sự kiểm tra độc lập hoặc kiểm toán nội bộ tham gia. Kiểm soát nội bộ chủ yếu được triển khai ở mảng tài chính - tín dụng, trong khi các chỉ tiêu ESG chưa có cơ chế kiểm soát đầy đủ và minh bạch. Điều này dẫn đến một số vấn đề: Các chỉ tiêu bền vững (như phát

thải CO<sub>2</sub>, tỷ lệ tín dụng xanh, bình đẳng giới...) không nằm trong quy trình đánh giá rủi ro nội bộ, kiểm soát nội bộ chưa theo dõi tính nhất quán và độ tin cậy của dữ liệu phi tài chính; báo cáo phát triển bền vững thường do phòng truyền thông hoặc phòng quan hệ cổ đông thực hiện, mà không có sự phối hợp với kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro hoặc kiểm soát nội bộ.

Trong bối cảnh Việt Nam đang tiến tới áp dụng bắt buộc báo cáo phát triển bền vững theo chuẩn mực quốc tế như ISSB từ 2026, việc cập nhật các văn bản pháp lý hiện hành như Thông tư 13/2018/TT-NHNN bổ sung thêm các yêu cầu kiểm soát nội bộ về báo cáo phát triển bền vững là cần thiết để tạo hành lang pháp lý minh bạch, giúp các ngân hàng vừa tuân thủ quy định, vừa nâng cao chất lượng và độ tin cậy của thông tin công bố.

#### 4. Thách thức và cơ hội

Mặc dù, việc áp dụng Khung COSO trong kiểm soát nội bộ báo cáo ESG đang ngày càng được chú trọng tại các ngân hàng thương mại Việt Nam, nhưng quá trình này vẫn đối mặt với nhiều thách thức đáng kể:

- *Thiếu khung pháp lý thống nhất:* Hiện nay, Việt Nam chưa có bộ quy chuẩn ESG quốc gia chính thức, khiến các tổ chức tài chính khó xác định tiêu chí thống nhất để thiết kế hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp [8].

- *Nhận thức chưa đồng đều:* Không phải tất cả lãnh đạo và cán bộ ngân hàng đều nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của kiểm soát nội bộ trong báo cáo ESG. ESG vẫn bị xem là yếu tố "phụ trợ", chưa thực sự được tích hợp vào chiến lược kinh doanh lõi [16]. Văn hóa tổ chức còn thiên về tuân thủ tối thiểu hơn là cam kết bền vững dài hạn.

- *Thiếu năng lực chuyên môn:* Việc xây dựng và vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ ESG đòi hỏi nguồn nhân lực có chuyên môn sâu về phát triển bền vững, quản trị rủi ro, kế toán phi tài chính, trong khi nguồn lực về nhân sự có chuyên môn về lĩnh vực này hiện còn hạn chế [17]. Kiểm toán viên

nội bộ chưa được đào tạo chuyên sâu về kiểm soát thông tin phát triển bền vững.

- *Hạn chế về công nghệ và dữ liệu:* Các hệ thống công nghệ thông tin hiện tại chủ yếu phục vụ báo cáo tài chính, chưa được tối ưu hóa cho thu thập, xử lý và kiểm soát dữ liệu phi tài chính nói chung, ESG nói riêng, dẫn đến khó khăn trong việc đảm bảo độ tin cậy và nhất quán của thông tin [15].

Tuy nhiên, bên cạnh những thách thức đó, việc triển khai kiểm soát nội bộ đối với báo cáo ESG tại các ngân hàng thương mại Việt Nam cũng mở ra nhiều cơ hội lớn:

- *Tăng cường uy tín và khả năng thu hút đầu tư:* Các tổ chức tài chính áp dụng chuẩn kiểm soát nội bộ ESG sẽ được đánh giá cao hơn về năng lực quản trị rủi ro và phát triển bền vững, từ đó thu hút vốn đầu tư nước ngoài và hỗ trợ tài chính xanh từ quốc tế [8].

- *Đáp ứng yêu cầu pháp lý trong tương lai:* Việc chủ động xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ ESG sẽ giúp ngân hàng Việt Nam thích ứng nhanh hơn với các quy định quốc tế đang dần trở thành bắt buộc như CSRD của EU hay ISSB Standards [11].

- *Cải thiện hiệu quả vận hành:* Hệ thống kiểm soát nội bộ ESG tốt sẽ giúp ngân hàng chủ động quản lý rủi ro phi tài chính, nâng cao hiệu quả vận hành tổng thể và tối ưu hóa chi phí tuân thủ [5].

- *Thúc đẩy sáng tạo sản phẩm tài chính xanh:* Việc nắm bắt rủi ro và cơ hội ESG một cách hệ thống sẽ tạo tiền đề cho việc phát triển các sản phẩm tín dụng xanh, trái phiếu bền vững và các dịch vụ tài chính hỗ trợ chuyển đổi xanh [18].

Tóm lại, trong bối cảnh yêu cầu về minh bạch ESG ngày càng cao, việc vượt qua những thách thức hiện tại để áp dụng Khung COSO một cách bài bản sẽ là chìa khóa giúp các ngân hàng Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững trong dài hạn.

### 5. Kết luận và khuyến nghị chính sách

Việc áp dụng Khung kiểm soát nội bộ COSO

vào báo cáo phát triển bền vững là xu thế tất yếu nhằm nâng cao tính minh bạch, độ tin cậy và khả năng chịu trách nhiệm của các tổ chức tài chính trong bối cảnh toàn cầu hóa ESG. Qua phân tích, có thể thấy các ngân hàng thương mại Việt Nam đã có những bước đi ban đầu tích cực trong việc áp dụng các nguyên tắc COSO vào quy trình kiểm soát nội bộ đối với báo cáo ESG. Tuy nhiên, việc triển khai còn mang tính phân tán, thiếu hệ thống và gặp phải nhiều thách thức về khung pháp lý, năng lực nhân sự và hạ tầng công nghệ.

Để thúc đẩy áp dụng hiệu quả Khung COSO trong kiểm soát nội bộ báo cáo ESG, bài nghiên cứu đề xuất một số gợi ý chính sách như sau. Trước hết, Nhà nước cần sớm ban hành bộ tiêu chuẩn ESG quốc gia, có thể tham khảo chuẩn mực quốc tế như GRI, ISSB và các nguyên tắc COSO ICSR, để thống nhất hệ quy chiếu cho toàn bộ hệ thống tài chính. Bên cạnh đó, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nên xây dựng hướng dẫn cụ thể về kiểm soát nội bộ đối với báo cáo ESG cho các tổ chức tín dụng, đồng thời lồng ghép các yêu cầu này vào hệ thống giám sát an toàn hoạt động ngân hàng. Về phía mình, các ngân hàng thương mại cần chủ động nâng cao năng lực nội bộ thông qua các hoạt động như tích hợp kiểm soát nội bộ vào chiến lược hoạt động của ngân hàng: Đảm bảo rằng kiểm soát nội bộ không chỉ áp dụng cho báo cáo tài chính mà còn cho báo cáo bền vững; đào tạo chuyên sâu về kiểm soát nội bộ ESG, ứng dụng công nghệ quản lý dữ liệu ESG và xây dựng bộ máy chuyên trách kiểm soát nội bộ cho lĩnh vực phát triển bền vững. Cuối cùng, cần đẩy mạnh hợp tác quốc tế để học hỏi kinh nghiệm từ các tổ chức tài chính tiên tiến, đồng thời tham gia các sáng kiến toàn cầu về tài chính bền vững nhằm từng bước chuẩn hóa và hội nhập sâu rộng. Nếu thực hiện đồng bộ các giải pháp trên, việc áp dụng Khung COSO cho báo cáo phát triển bền vững sẽ không chỉ nâng cao uy tín của các Ngân hàng thương mại Việt Nam trên thị trường quốc tế mà còn đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển kinh tế xanh và bền vững của quốc gia. □

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. BIDV. (2023). *Sustainability Report*;
2. COSO. (2013). *Internal Control-Integrated Framework. Committee of Sponsoring Organizations of the Treadway Commission*;
3. COSO. (2023). *Achieving Effective Internal Control over Sustainability Reporting (ICSR): Building Trust and Confidence through the COSO Internal Control-Integrated Framework. Committee of Sponsoring Organizations of the Treadway Commission and World Business Council for Sustainable Development. <https://www.coso.org/internal-control/>*;
4. Deloitte. (2022). *Sustainability action report: Survey findings on ESG disclosure and preparedness. <https://www2.deloitte.com/content/dam/Deloitte/us/Documents/audit/us-survey-findings-on-esg-disclosure-and-preparedness.pdf>*;
5. Deloitte. (2023). *Using the COSO Framework to Establish Internal Controls Over Sustainability Reporting. <https://www2.deloitte.com/content/dam/Deloitte/us/Documents/us-deloitte-egs-now-using-the-coso-framework-to-establish-internal-controls-over-sustainability-reporting-icsr-april-212023.pdf>*;
6. Eccles, R. G., Ioannou, I., & Serafeim, G. (2012). *The Impact of Corporate Sustainability on Organizational Processes and Performance. Management Science, 60(11), 2835-2857*;
7. EY. (2023). *How new COSO guidance will help with internal control over ESG reporting. [https://www.ey.com/en\\_us/cro-risk/how-new-coso-guidance-will-help-with-internal-control-over-esg-reporting](https://www.ey.com/en_us/cro-risk/how-new-coso-guidance-will-help-with-internal-control-over-esg-reporting)*;
8. IFC. (2022). *Sustainability Disclosure and Reporting Frameworks: A Guide for Financial Institutions. International Finance Corporation*;
9. Kotsantonis, S., Pinney, C., & Serafeim, G. (2016). *ESG Integration in Investment Management: Myths and Realities. Journal of Applied Corporate Finance, 28(2), 10-16*;
10. Moeller, R. R. (2014). *Executive's Guide to COSO Internal Controls: Understanding and Implementing the New Framework. John Wiley & Sons*;
11. OECD. (2023). *ESG Reporting and Corporate Sustainability: Global Trends and Regulatory Developments. Organisation for Economic Co-operation and Development*;
12. Persefoni. (2023). *Exploring COSO's Guidance For Internal Control Over Sustainability Reporting (ICSR). <https://www.persefoni.com/blog/coso-guidance-sustainability-reporting>*;
13. PwC. (2022). *The State of Sustainability Reporting 2022. PricewaterhouseCoopers*;
14. Sullivan, R., & Mackenzie, C. (2020). *Responsible Investment: Guide to ESG Data Providers and Relevant Trends. Routledge*;
15. Techcombank. (2023). *Sustainability Report 2023. Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank*;
16. UNDP Vietnam. (2023). *Enhancing ESG Awareness and Practices among Vietnamese Businesses. United Nations Development Programme*;
17. Vietcombank. (2023). *Sustainability Report 2023. Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam*;
18. World Bank. (2023). *Green Finance and ESG Development in Vietnam: Current Status and Prospects. The World Bank Group*.